

HĐND XÃ TÂY TIỀN HẢI
BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI

*

Số: 01/KH-BVHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Tiền Hải, ngày 26 tháng 05 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Giám sát tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh
phòng chống tội phạm ma túy; công tác quản lý
đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn xã**

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 02/8/2023;
- Căn cứ nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 kỳ họp thứ nhất HĐND xã (khóa II) về việc phê duyệt chương trình giám sát của HĐND năm 2026.

Ban văn hoá - Xã hội HĐND xã xây dựng kế hoạch giám sát tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy; công tác quản lý đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn xã như sau:

I- Mục đích, yêu cầu

- Đánh giá tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy; quản lý người nghiện ma túy trên địa bàn từ xã từ 01/7/2025 đến thời điểm giám sát. Qua đó đánh giá những kết quả đạt được, đồng thời làm rõ thiếu sót, hạn chế; đưa ra những kiến nghị, đề xuất với HĐND - UBND xã có các giải pháp để khắc phục những thiếu sót, tồn tại trong thời gian tới.

- Đơn vị được giám sát chuẩn bị nội dung báo cáo bằng văn bản và tài liệu có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi để đoàn thực hiện nhiệm vụ. Việc tiến hành giám sát đảm bảo hiệu quả thiết thực, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được giám sát.

II- Nội dung, thời gian và đơn vị giám sát

1. Nội dung giám sát

- Tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy; công tác quản lý đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn từ 01/7/2025 đến thời điểm giám sát. (Có đề cương chi tiết kèm theo).

2. Thời gian giám sát.: Từ ngày 10/6 đến 15/6 2026 (lịch cụ thể sẽ thông báo sau).

3- Cơ quan, đơn vị được giám sát:

- Cơ quan: Công an xã.

III- Phương pháp giám sát

- Đơn vị được giám sát viết báo cáo theo nội dung giám sát bằng văn bản và gửi về Ban Văn hoá xã hội Hội đồng nhân dân xã trước ngày 5/6/2026.

- Nghe báo cáo của Công an xã về tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy; công tác quản lý đối tượng nghiện ma túy và trên địa bàn từ 01/7/2025 đến thời điểm giám sát.

- Đoàn giám sát xem xét tài liệu, văn bản liên quan; lập biên bản, hồ sơ, tổng hợp kết quả giám sát báo cáo Thường trực HĐND xã và kỳ họp thứ 2 HĐND xã khóa II.

IV- Tổ chức thực hiện

1- Thành phần đoàn giám sát

- Mời Đại diện Thường trực HĐND - UBND xã;
- Các đồng chí thành viên Ban văn hoá - Xã hội HĐND xã;
- Đại diện ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Đại diện Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đại diện lãnh đạo văn phòng HĐND - UBND xã và một số ngành có liên quan.

2- Thành phần của cơ quan, đơn vị được giám sát

- Cơ quan Công an xã.

3. Địa điểm giám sát: Tại phòng họp tầng 3 trụ sở UBND xã.

4- Kết thúc giám sát

Ban Văn hoá - Xã hội HĐND xã lập biên bản giám sát, tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo Thường trực HĐND xã và báo cáo HĐND khóa II tại kỳ họp thứ 2.

Trên đây là kế hoạch giám sát tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy; công tác quản lý đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn xã. Đề nghị cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát chuẩn bị tài liệu, báo cáo bằng văn bản và điều kiện để đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ./.

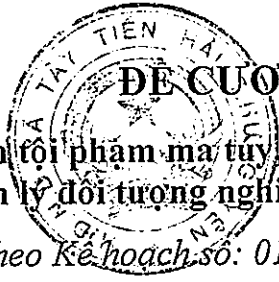
Nơi nhận:

- Thường trực đảng uỷ;
- Thường trực HĐND - UBND - UBMTTQ xã;
- Các thành viên Ban Văn hoá - xã hội HĐND xã;
- Đơn vị được giám sát;
- Lưu Ban VHXXH.

T/M BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Tô Đình Thuyên



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Giám sát tình hình tội phạm ma túy, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy và quản lý đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn xã Tây Tiền Hải

(Kèm theo Kế hoạch số: 01 /KH-BVHXXH ngày 10 /05/2026)

Đơn vị báo cáo: Công an xã Tây Tiền Hải.

Mốc số liệu báo cáo: Từ ngày 01/07/2025 đến ngày 30/05/2026.

PHẦN I:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, DIỄN BIẾN TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN

1. Đặc điểm địa bàn, dân cư và các yếu tố tác động đến tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy

- Khái quát đặc điểm địa lý, vị trí hành chính, quy mô dân số, cơ cấu dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội của xã Tây Tiền Hải; đánh giá những yếu tố tác động trực tiếp đến công tác bảo đảm an ninh trật tự và phòng, chống ma túy trên địa bàn.

- Đánh giá đặc điểm địa bàn liên quan đến nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy như: hệ thống giao thông kết nối liên xã, liên vùng; địa bàn giáp ranh; khu vực tập trung đông dân cư; khu vực có nhiều lao động tự do, lao động đi làm ăn xa, người từ địa phương khác đến cư trú, lưu trú, làm việc.

- Phân tích tình hình di biến động dân cư, lao động, thanh thiếu niên không có việc làm ổn định, số người đi làm ăn xa trở về địa phương, số đối tượng có tiền án, tiền sự, người chấp hành xong án phạt tù, người sau cai nghiện trở về địa phương; đánh giá mức độ ảnh hưởng đối với nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Đánh giá các yếu tố xã hội tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tệ nạn ma túy như: thất nghiệp, thiếu việc làm, mâu thuẫn gia đình, bỏ học, thanh thiếu niên tụ tập phức tạp, việc sử dụng mạng xã hội thiếu kiểm soát, tác động tiêu cực từ môi trường xã hội và lối sống lệch chuẩn trong một bộ phận giới trẻ.

- Làm rõ những địa bàn, khu vực, nhóm đối tượng tiềm ẩn nguy cơ phức tạp về ma túy; các cơ sở kinh doanh, dịch vụ, địa điểm công cộng dễ bị lợi dụng để sử dụng, tụ tập, giao dịch trái phép chất ma túy; đánh giá khả năng quản lý, kiểm soát của chính quyền cơ sở và các lực lượng chức năng.



2. Nhận định, đánh giá tình hình và diễn biến tội phạm, tệ nạn ma túy

- Đánh giá khái quát tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn trong thời gian giám sát; mức độ diễn biến, xu hướng gia tăng hoặc tiềm ẩn phức tạp; tác động đến an ninh trật tự, đời sống nhân dân và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Phân tích phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng liên quan đến ma túy; làm rõ xu hướng chuyển dịch từ các loại ma túy truyền thống sang ma túy tổng hợp, ma túy dạng “nước vui”, “thuốc lá điện tử”, “bóng cười” và các chất hướng thần mới có nguy cơ xâm nhập trong thanh thiếu niên.

- Đánh giá tình trạng các đối tượng lợi dụng không gian mạng, ứng dụng nhắn tin, mạng xã hội để liên lạc, mua bán, giao dịch, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; việc giao nhận ma túy thông qua hình thức kín, khó phát hiện nhằm đối phó với cơ quan chức năng.

- Nhận diện các địa bàn, tuyến, nhóm đối tượng, thời điểm và phương thức hoạt động có nguy cơ phát sinh phức tạp; tình trạng tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà riêng, khu vực vắng người, công trình bỏ hoang hoặc các địa điểm khó kiểm soát.

- Đánh giá thực trạng người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và nguy cơ trẻ hóa đối tượng sử dụng ma túy; mức độ liên quan giữa tệ nạn ma túy với các loại tội phạm khác như trộm cắp, cố ý gây thương tích, cờ bạc, gây rối trật tự công cộng và bạo lực gia đình.

- Đánh giá công tác phát hiện, quản lý đối tượng tại cơ sở; làm rõ những khó khăn, hạn chế trong công tác nắm tình hình, rà soát, phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy; nguy cơ sót lọt đối tượng ngoài cộng đồng và nguyên nhân dẫn đến tình trạng tái nghiện.

- Nhận định xu hướng diễn biến tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trong thời gian tới; dự báo các nguy cơ tiềm ẩn, những vấn đề mới phát sinh cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

PHẦN II

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MA TÚY VÀ QUẢN LÝ ĐỐI TƯỢNG NGHIỆN MA TÚY

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền

+ Yêu cầu báo cáo làm rõ:

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và cấp trên về công tác phòng, chống ma túy; việc cụ thể hóa bằng kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo của UBND xã về xây dựng xã không ma túy.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ giữa các ngành, đoàn thể trong tổ chức thực hiện; trách nhiệm của từng lực lượng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện tại cộng đồng.

- Kết quả phối hợp giữa Công an xã với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội như Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh trong công tác tuyên truyền, vận động, quản lý, giáo dục đối tượng liên quan đến ma túy.

+ Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy:

- Số cuộc tuyên truyền;
- Nội dung, hình thức tuyên truyền;
- Đối tượng tuyên truyền;
- Số lượng người tham gia, tiếp cận;
- Công tác tuyên truyền tại trường học, khu dân cư, trên hệ thống truyền thanh cơ sở;
- Đánh giá hiệu quả, mức độ chuyển biến nhận thức trong nhân dân, nhất là thanh thiếu niên.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền; nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

2. Kết quả đấu tranh, phòng ngừa và xử lý tội phạm ma túy

+ Yêu cầu báo cáo làm rõ:

- Kết quả công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, rà soát đối tượng nghi vấn liên quan đến ma túy; công tác phát hiện, tiếp nhận, xử lý nguồn tin liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy.

+ Số vụ, số đối tượng bị phát hiện, bắt giữ liên quan đến các hành vi:

- Mua bán trái phép chất ma túy;
- Tàng trữ trái phép chất ma túy;
- Vận chuyển trái phép chất ma túy;
- Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;
- Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Kết quả xử lý:

- Số vụ chuyển khởi tố hình sự;
- Số đối tượng bị xử lý hình sự;
- Số vụ xử phạt vi phạm hành chính;

- + Tổng số tiền xử phạt;
- Các biện pháp giáo dục, quản lý khác đã áp dụng.
- Kết quả công tác tuần tra, kiểm soát địa bàn; kiểm tra cư trú, lưu trú; kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện, nhà trọ, địa điểm có nguy cơ phát sinh tệ nạn ma túy.
- Đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh; nhận định xu hướng, phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của tội phạm ma túy trên địa bàn; những khó khăn, vướng mắc trong công tác phát hiện và xử lý.

3. Công tác phân loại, lập hồ sơ và quản lý đối tượng

- + Yêu cầu báo cáo làm rõ:
 - Tổng số người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người sau cai nghiện đang được quản lý tại địa phương tính đến thời điểm báo cáo (chi tiết tại phụ lục số liệu).
 - Kết quả rà soát, phân loại đối tượng theo từng nhóm; tình hình biến động tăng, giảm đối tượng trong kỳ báo cáo.
 - Công tác lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy; việc cập nhật, theo dõi hồ sơ quản lý theo quy định.
 - Quy trình, tiến độ thực hiện việc xác định tình trạng nghiện; sự phối hợp giữa Công an xã, cơ sở y tế và các cơ quan liên quan trong quá trình lập hồ sơ.
- + Kết quả hoạt động của Tổ công tác cai nghiện ma túy cấp xã:
 - Công tác rà soát, quản lý đối tượng;
 - Công tác tuyên truyền, vận động;
 - Công tác quản lý, giáo dục tại cộng đồng;
 - Những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế.
 - Đánh giá thực trạng sót lọt người sử dụng trái phép chất ma túy ngoài cộng đồng; nguyên nhân và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện

- + Yêu cầu báo cáo làm rõ:
 - Kết quả lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc:
 - Số hồ sơ đã lập;
 - Số đối tượng được Tòa án quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc;
 - Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.
 - Kết quả cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; số người tham gia điều trị thay thế bằng Methadone; đánh giá hiệu quả quản lý, theo dõi sau cai nghiện.

- + Công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng:
- Việc phân công tổ chức, cá nhân giúp đỡ;
- Công tác quản lý cư trú, theo dõi biểu hiện tái nghiện;
- Kết quả hỗ trợ vay vốn, học nghề, tạo việc làm;
- Tình hình tái nghiện trên địa bàn.

Đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; những khó khăn, bất cập về cơ chế, nguồn lực, nhân lực và trách nhiệm phối hợp giữa các lực lượng trong quá trình tổ chức thực hiện.

PHẦN III

ĐÁNH GIÁ CHUNG, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung, ưu điểm

Yêu cầu báo cáo tập trung đánh giá:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với nhiệm vụ phòng, chống ma túy; mức độ quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của UBND xã trong triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã không ma túy.

- Vai trò tham mưu, nòng cốt của lực lượng Công an xã trong công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy; kết quả phối hợp giữa các lực lượng, đoàn thể trong hệ thống chính trị.

- Những chuyển biến tích cực về nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy; hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia phát hiện, tố giác tội phạm và quản lý đối tượng tại cộng đồng.

- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, xử lý vi phạm; công tác rà soát, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện; mức độ chuyển biến về tình hình an ninh trật tự liên quan đến ma túy trên địa bàn.

- Những mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong công tác phòng, chống ma túy; kết quả xây dựng địa bàn, khu dân cư an toàn, hạn chế phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy.

- So sánh, đánh giá mức độ chuyển biến so với giai đoạn trước giám sát hoặc so với thời điểm chưa triển khai các kế hoạch xây dựng xã không ma túy; làm rõ những kết quả nổi bật, chuyển biến rõ nét và tác động tích cực đối với tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Yêu cầu báo cáo làm rõ:

- Những tồn tại, hạn chế trong công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý cư trú và quản lý đối tượng; thực trạng sót lọt người sử dụng trái phép chất ma túy ngoài cộng đồng; nguy cơ phát sinh đối tượng mới hoặc tái nghiện chưa được phát hiện, quản lý kịp thời.

- Khó khăn trong công tác xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ quản lý người nghiện ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; những vướng mắc về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thời gian thực hiện và sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

- Những hạn chế trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa xã hội; hình thức tuyên truyền có thời điểm chưa thật sự đa dạng, chiều sâu tuyên truyền đối với nhóm đối tượng nguy cơ cao còn hạn chế; hiệu quả vận động gia đình, cộng đồng tham gia quản lý đối tượng chưa đồng đều.

- Khó khăn trong công tác quản lý người sau cai nghiện; việc tạo việc làm, hỗ trợ vay vốn, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng còn hạn chế; nguy cơ tái nghiện còn cao do thiếu sự quản lý chặt chẽ từ gia đình và môi trường xã hội còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

+ Đánh giá thực trạng nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở:

- Kinh phí phục vụ công tác phòng, chống ma túy;

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiệp vụ;

- Điều kiện phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát;

- Năng lực, số lượng cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại Công an xã và bộ phận y tế xã.

- Làm rõ những khó khăn, áp lực trong công tác quản lý địa bàn sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tác động của tình hình di biến động dân cư, lao động tự do, người đi làm ăn xa trở về địa phương đối với nguy cơ phát sinh tệ nạn ma túy.

- Đánh giá trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đối với những tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại địa phương.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Yêu cầu báo cáo phân tích, làm rõ:

a) Nguyên nhân khách quan

- Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy ngày càng diễn biến phức tạp; phương thức, thủ đoạn hoạt động tinh vi, khép kín, lợi dụng không gian mạng và các ứng dụng mạng xã hội để liên lạc, giao dịch, gây khó khăn cho công tác phát hiện, xử lý.

- Sự gia tăng các loại ma túy tổng hợp, chất hướng thần mới; xu hướng trẻ hóa người sử dụng trái phép chất ma túy; nguy cơ xâm nhập ma túy từ địa bàn ngoài xã, ngoài tỉnh thông qua di biến động dân cư và lao động tự do.

- Quy định pháp luật về xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc còn có nội dung khó thực hiện trong thực tiễn; thời gian hoàn thiện hồ sơ kéo dài; sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn có thời điểm còn gặp khó khăn.

- Nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở còn hạn chế; đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ còn thiếu về số lượng, áp lực lớn về khối lượng công việc.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số thời điểm chưa thật sự quyết liệt; việc kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện ở một số nội dung còn thiếu thường xuyên.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong quản lý đối tượng, trao đổi thông tin, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng có thời điểm chưa chặt chẽ; hiệu quả phối hợp chưa đồng đều giữa các địa bàn dân cư.

- Công tác quản lý địa bàn, quản lý cư trú, rà soát đối tượng có nguy cơ cao ở cơ sở còn hạn chế; việc phát hiện sớm người sử dụng trái phép chất ma túy ngoài cộng đồng chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Một bộ phận gia đình còn thiếu quan tâm trong quản lý, giáo dục con em; nhận thức của một số người dân về trách nhiệm tham gia phòng, chống ma túy chưa đầy đủ; còn tâm lý e ngại trong việc cung cấp thông tin, tố giác đối tượng vi phạm.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa tại một số thời điểm chưa thật sự sát với nhóm đối tượng có nguy cơ cao; chưa phát huy đầy đủ vai trò của cộng đồng dân cư trong công tác phòng ngừa, quản lý và hỗ trợ người nghiện, người sau cai nghiện tại địa phương.
